

LỚP	STT	Mã hồ sơ	HỌ TÊN	MSHS DỰ	GT	TỔNG ĐIỂM	NV1	NV2
C04	01	K23-027	NGUYỄN HOÀNG ANH	C04-01	NAM	21.75	1	3
C04	02	K23-030	PHẠM THỊ MINH ANH	C04-02	NỮ	20.25	1	3
C04	03	K23-041	NGUYỄN NHẬT ANH	C04-03	NAM	20	1	3
C04	04	K23-059	NGUYỄN TÂN GIA BẢO	C04-04	NAM	19.75	1	5
C04	05	K23-077	ĐÔNG CÔNG	C04-05	NAM	23.75	1	4
C04	06	K23-091	NGUYỄN HỒNG QUỐC ĐẠT	C04-06	NAM	20.75	1	4
C04	07	K23-098	NGUYỄN MINH ĐỨC	C04-07	NAM	20.5	1	3
C04	08	K23-103	DƯƠNG NGỌC ĐỨC	C04-08	NAM	19.75	1	2
C04	09	K23-128	PHAN NGỌC NGÂN GIANG	C04-09	NỮ	23.5	1	2
C04	10	K23-158	ĐINH NGỌC HIỆP	C04-10	NAM	20.75	1	3
C04	11	K23-162	NGUYỄN THỊ QUỲNH HOA	C04-11	NỮ	21.5	1	2
C04	12	K23-165	PHAN CHÍNH HÒA	C04-12	NAM	19.5	1	4
C04	13	K23-199	PHẠM HỮU HUY	C04-13	NAM	19	1	2
C04	14	K23-201	HUỖNH MINH HUY	C04-14	NAM	22.5	1	3
C04	15	K23-217	TRẦN LÊ BÁ KHANG	C04-15	NAM	23	1	2
C04	16	K23-244	PHẠM HOÀNG ANH KHOA	C04-16	NAM	22.5	1	5
C04	17	K23-248	TRẦN NGÔ ĐĂNG KHOA	C04-17	NAM	23.75	1	2
C04	18	K23-254	NGUYỄN MINH KHÔI	C04-18	NAM	20	1	2
C04	19	K23-258	NGUYỄN MINH KHÔI	C04-19	NAM	19.5	1	3
C04	20	K23-261	NGUYỄN TUÂN KIẾT	C04-20	NAM	20.5	1	4
C04	21	K23-340	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÂN	C04-21	NỮ	21.5	1	5
C04	22	K23-345	LÂM BẢO NGHI	C04-22	NỮ	22.25	1	3
C04	23	K23-350	THẠCH THỊ MINH NGỌC	C04-23	NỮ	22.5	1	2
C04	24	K23-352	LÊ THÁI MINH NGỌC	C04-24	NỮ	20.25	1	3
C04	25	K23-391	ĐỖ THỊ YẾN NHI	C04-25	NỮ	21.5	1	3
C04	26	K23-423	NGUYỄN THANH PHÚ	C04-26	NAM	23.25	1	3
C04	27	K23-450	NGUYỄN LINH PHƯƠNG	C04-27	NỮ	21.5	1	3
C04	28	K23-463	TRƯƠNG HỒ QUANG	C04-28	NAM	22.25	1	5
C04	29	K23-455	NGUYỄN AN QUÂN	C04-29	NAM	21	1	2
C04	30	K23-459	ĐỖ HOÀNG QUÂN	C04-30	NAM	23.5	1	2
C04	31	K23-465	TRẦN SĨ QUI	C04-31	NAM	25.25	1	2
C04	32	K23-466	NGUYỄN TÂN QUỐC	C04-32	NAM	19.75	1	2
C04	33	K23-531	NGUYỄN MINH THƯ	C04-33	NỮ	21.75	1	3
C04	34	K23-562	NGUYỄN TIMMY	C04-34	NAM	21.5	1	5
C04	35	K23-591	LÊ THỊ THUY TRANG	C04-35	NỮ	22	1	3
C04	36	K23-595	LÊ MINH TRÍ	C04-36	NAM	22.5	1	2
C04	37	K23-617	VŨ NGUYỄN THÀNH TRUNG	C04-37	NAM	21	1	3
C04	38	K23-620	NGUYỄN TÂN TRUNG	C04-38	NAM	19	1	2
C04	39	K23-627	HUỖNH ANH TUÂN	C04-39	NAM	21.25	1	3
C04	40	K23-633	LÊ THANH TÙNG	C04-40	NAM	20.25	1	3
C04	41	K23-624	PHẠM QUANG TỬ	C04-41	NAM	21	1	4
C04	42	K23-637	NGUYỄN NGỌC TRÚC UYÊN	C04-42	NỮ	19	1	5
C04	43	K23-644	PHAN HÀ KHÁNH VÂN	C04-43	NỮ	21.75	1	2

DANH SÁCH CÓ : 43 HỌC SINH